

**CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ OPEN VIỆT NAM**  
**CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI**

**1. Tên công ty**

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ OPEN VIỆT NAM

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: OPEN VIET NAM SERVICE AND TRADING COMPANY LIMITED

Tên công ty viết tắt: OPENVIET CO.,LTD

**2. Mã số doanh nghiệp:** 0107998510

**3. Ngày thành lập:** 22/09/2017

**4. Địa chỉ trụ sở chính:**

số 1 hẻm 64 ngách 36 ngõ 521 đường Cổ Nhuế, Phường Cổ Nhuế 2, Quận Bắc Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại:

Fax:

Email:

Website:

**5. Ngành, nghề kinh doanh:**

| STT | Tên ngành                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     | Mã ngành    |
|-----|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------|
| 1.  | Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô và xe có động cơ khác<br>Chi tiết:<br>- Bán buôn phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô và xe có động cơ khác<br>- Bán lẻ phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô con (loại 12 chỗ ngồi trở xuống)<br>- Đại lý phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô và xe có động cơ khác | 4530        |
| 2.  | Bán lẻ thiết bị nghe nhìn trong các cửa hàng chuyên doanh                                                                                                                                                                                                                                                                     | 4742        |
| 3.  | Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm                                                                                                                                                                                                                                                                           | 4651        |
| 4.  | Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông                                                                                                                                                                                                                                                                            | 4652(Chính) |
| 5.  | Bán buôn tổng hợp                                                                                                                                                                                                                                                                                                             | 4690        |
| 6.  | Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh                                                                                                                                                                                                                        | 4741        |

|     |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                               |      |
|-----|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------|
| 7.  | <p>Hoạt động dịch vụ công nghệ thông tin và dịch vụ khác liên quan đến máy vi tính</p> <p>Chi tiết:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Dịch vụ phần mềm</li> <li>+Dịch vụ quản trị, bảo hành, bảo trì hoạt động của phần mềm và hệ thống thông tin</li> <li>+Dịch vụ tư vấn, xây dựng dự án phần mềm;</li> <li>+Dịch vụ chuyển giao công nghệ phần mềm;</li> <li>+Dịch vụ tích hợp hệ thống;</li> <li>+Dịch vụ bảo đảm an toàn cho sản phẩm phần mềm, hệ thống thông tin;</li> <li>+Dịch vụ phân phối, cung ứng sản phẩm phần mềm;</li> <li>-Dịch vụ nội dung thông tin số</li> <li>+Dịch vụ phân phối, phát hành sản phẩm nội dung thông tin số;</li> <li>+Dịch vụ nhập, cập nhật, tìm kiếm, lưu trữ và xử lý dữ liệu số;</li> <li>+Dịch vụ quản trị, duy trì, bảo dưỡng, bảo hành các sản phẩm nội dung thông tin số;</li> <li>+Dịch vụ chỉnh sửa, bổ sung tính năng, bản địa hóa các sản phẩm nội dung thông tin số;</li> <li>+Dịch vụ đào tạo từ xa;</li> </ul> | 6209 |
| 8.  | Lắp đặt hệ thống điện                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         | 4321 |
| 9.  | <p>Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác</p> <p>Chi tiết:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khai khoáng, xây dựng</li> <li>- Bán buôn máy móc, thiết bị điện, vật liệu điện (máy phát điện, động cơ điện, dây điện và thiết bị khác dùng trong mạch điện)</li> <li>- Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy văn phòng (trừ máy vi tính và thiết bị ngoại vi)</li> </ul>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   | 4659 |
| 10. | <p>Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng</p> <p>Chi tiết:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Bán buôn tre, nứa, gỗ cây và gỗ chế biến</li> <li>- Bán buôn xi măng</li> <li>- Bán buôn gạch xây, ngói, đá, cát, sỏi</li> <li>- Bán buôn kính xây dựng</li> <li>- Bán buôn sơn, vécni</li> <li>- Bán buôn gạch ốp lát và thiết bị vệ sinh</li> <li>- Bán buôn đồ ngũ kim</li> <li>- Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng</li> </ul>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                              | 4663 |
| 11. | Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          | 4752 |

|     |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         |      |
|-----|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------|
| 12. | <p>Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan</p> <p>Chi tiết:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thiết kế kiến trúc công trình;</li> <li>- Thiết kế nội - ngoại thất công trình; thiết kế cảnh quan;</li> <li>- Giám sát công tác xây dựng và hoàn thiện;</li> <li>- Dịch vụ tư vấn kiến trúc gồm: thiết kế và phác thảo công trình; lập kế hoạch phát triển đô thị và kiến trúc cảnh quan;</li> <li>- Hoạt động kiến trúc</li> <li>- Hoạt động tư vấn kỹ thuật có liên quan khác</li> </ul>                                                                                                        | 7110 |
| 13. | <p>Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu</p> <p>Chi tiết:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Bán buôn hóa chất khác (trừ loại sử dụng trong nông nghiệp)</li> <li>- Bán buôn phân bón, thuốc trừ sâu và hóa chất khác sử dụng trong nông nghiệp</li> <li>- Bán buôn phụ liệu may mặc và giày dép</li> <li>- Bán buôn chuyên doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu</li> </ul>                                                                                                                                                                                                                  | 4669 |
| 14. | Xây dựng nhà các loại                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   | 4100 |
| 15. | Xây dựng công trình đường sắt và đường bộ                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                               | 4210 |
| 16. | <p>Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác</p> <p>Chi tiết:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Xây dựng công trình công nghiệp, trừ nhà cửa như: <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Các nhà máy lọc dầu,</li> <li>+ Các xưởng hoá chất,</li> </ul> </li> <li>- Xây dựng công trình nhà cửa như: <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Đường thủy, bến cảng và các công trình trên sông, các cảng du lịch, cửa cống...</li> <li>+ Đập và đê.</li> </ul> </li> <li>- Xây dựng đường hầm ;</li> <li>- Các công việc xây dựng khác không phải nhà như: Các công trình thể thao ngoài trời.</li> </ul> | 4290 |
| 17. | Phá dỡ                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  | 4311 |
| 18. | Chuẩn bị mặt bằng                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       | 4312 |
| 19. | <p>Lắp đặt hệ thống xây dựng khác</p> <p>Chi tiết:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Lắp đặt hệ thống thiết bị công nghiệp trong ngành xây dựng và xây dựng dân dụng như : <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Các loại cửa tự động,</li> <li>+ Hệ thống đèn chiếu sáng,</li> <li>+ Hệ thống hút bụi,</li> <li>+ Hệ thống âm thanh,</li> <li>+ Hệ thống thiết bị dùng cho vui chơi giải trí.</li> </ul> </li> </ul>                                                                                                                                                                                     | 4329 |

|     |                                                                                  |      |
|-----|----------------------------------------------------------------------------------|------|
| 20. | Hoàn thiện công trình xây dựng<br>- Lắp đặt nội thất, ngoại thất                 | 4330 |
| 21. | Bán buôn vải, hàng may sẵn, giày dép                                             | 4641 |
| 22. | Bán lẻ hàng may mặc, giày dép, hàng da và giả da trong các cửa hàng chuyên doanh | 4771 |

**6. Vốn điều lệ:** 2.000.000.000 VNĐ

**7. Danh sách thành viên góp vốn:**

| STT | Tên thành viên  | Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức | Giá trị vốn góp (VNĐ) | Tỷ lệ (%) | Số CMND (hoặc chứng thực cá nhân hợp pháp khác) đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức | Ghi chú |
|-----|-----------------|--------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------|-----------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
| 1   | HOÀNG VĂN THẮNG | Xóm 8, Xã Hưng Phúc, Huyện Hưng Nguyên, Tỉnh Nghệ An, Việt Nam                       | 1.000.000.000         | 50,000    | 186725540                                                                                                                                         |         |
| 2   | LÊ TUẤN MẠNH    | Thôn Thượng Tiết, Xã Đại Hưng, Huyện Mỹ Đức, Thành phố Hà Nội, Việt Nam              | 1.000.000.000         | 50,000    | 111741312                                                                                                                                         |         |

**8. Người đại diện theo pháp luật:**

\* Họ và tên: LÊ TUẤN MẠNH

Giới tính: Nam

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 11/05/1984

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: Chứng minh nhân dân

Số giấy chứng thực cá nhân: 111741312

Ngày cấp: 27/03/2010

Nơi cấp: CA Hà Nội

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn Thượng Tiết, Xã Đại Hưng, Huyện Mỹ Đức, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại: Số 18, ngõ 2 Nguyễn Chánh, Phường Trung Hoà, Quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

**9. Nơi đăng ký:** Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội